

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT AID
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT AID

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AID DESIGN INTERIOR DECORATION JOINT STOCK COMPANT

Tên công ty viết tắt: AID DECOR.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107577470

3. Ngày thành lập: 27/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngõ 462 đường Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
2.	In ấn	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sao chép bản ghi các loại	1820
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất công nghiệp - Bán buôn trang thiết bị giáo dục - Bán buôn vật tư, thiết bị ngành mỹ thuật	4669
9.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
14.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Xây dựng nhà các loại	4100
17.	Xây dựng công trình công ích	4220
18.	Phá dỡ	4311
19.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Hoạt động kiến trúc + Tư vấn thiết kế quy hoạch xây dựng (điều 47 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng) + Tư vấn thiết kế các công trình: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. (điều 48 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	4329
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý	4610
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác	4641
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng;	4659
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
33.	Giáo dục mầm non	8510
34.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
35.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết: - Dạy các môn thể thao (ví dụ như bóng chày, bóng rổ, bóng đá, v.v.); - Dạy thể thao, cắm trại; - Hướng dẫn cổ vũ; - Dạy thể dục; - Dạy cưỡi ngựa; - Dạy bơi; - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp; - Dạy võ thuật; - Dạy yoga.	8551

36.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: - Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác; - Dạy hội hoạ; - Dạy nhảy; - Dạy kịch; - Dạy Mỹ thuật; - Dạy nghệ thuật biểu diễn; - Dạy nhiếp ảnh (trừ hoạt động mang tính thương mại).	8552
37.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể. - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
38.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
39.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
40.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Hoạt động kiến trúc + Tư vấn thiết kế quy hoạch xây dựng (điều 47 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng) + Tư vấn thiết kế các công trình: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. (điều 48 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110
42.	Quảng cáo	7310
43.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
45.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
46.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 5.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ THANH HUYỀN	Số 2-208/52 Nguyễn Văn Cừ, tổ 17, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	28.000	280.000.000	5,000	001182005024	
			Tổng số	28.000	280.000.000	5,000		
2	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Số 5, ngõ 462 đường Ngọc Thụy, tổ 19, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	112.000	1.120.000.000	20,000	001182007592	
			Tổng số	112.000	1.120.000.000	20,000		
3	LÊ CHÍ TRUNG	Nhà số 5, ngõ 462 đường Ngọc Thụy, tổ 19, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	420.000	4.200.000.000	75,000	011870225	
			Tổng số	420.000	4.200.000.000	75,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ CHÍ TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 27/12/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011870225

Ngày cấp: 09/08/2013

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Nhà số 5, ngõ 462 đường Ngọc Thụy, tổ 19, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Nhà số 5, ngõ 462 đường Ngọc Thụy, tổ 19, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội